

Bản án số: 900/2023/HS-PT
Ngày 11/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng ĐL

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn VĐ
Ông Phạm ĐK.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị XT, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Ngọc Vỹ, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 11 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1019/2023/TLPT-HS ngày 22 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo Phạm Văn Hòa, Vũ Thị Nhung. Do có kháng cáo của các bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 168/2023/HS-ST ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

**** Các bị cáo có kháng cáo:***

1. **Phạm Văn H**, sinh năm 1981; giới tính: Nam; nơi cư trú: **Ngõ 212, đường HV, tổ đường 5/1, phường QT, quận HB, thành phố Hải Phòng**; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn X và bà Trương Thị U (mẹ kế là bà Đỗ Thị C); có vợ là Trần Thị Thu P (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/10/2022; vắng mặt.

2. **Vũ Thị N**, sinh năm 1984; giới tính: Nữ; nơi cư trú: số 742, Trần Tất V, xã TS, huyện AL, thành phố HP; nghề nghiệp: Kế toán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C và con bà Trần Thị D (theo Lý lịch cá nhân BL 46 và Lý lịch bị can BL 48 mẹ là Trần Thị D; theo Danh bản BL 78 mẹ là Trần Thị Du); có chồng là Hoàng Minh T và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/01/2023; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 02/2019 đến tháng 12/2021, Phạm Văn Hòa đã thành lập 01 công ty và nhận bộ con dấu, hóa đơn của 03 công ty từ các đối tượng khác để thực hiện hành vi mua bán trái phép hóa đơn giá trị gia tăng (GTGT). Hòa thuê một người phụ nữ tên Nguyễn Thị Hoa (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) làm và nộp báo cáo thuế từ quý 1/2019 đến tháng 9/2020, thuê Vũ Thị Nhung làm báo cáo thuế, nộp tiền thuế, viết hóa đơn cho các công ty trên từ tháng 10/2020 đến tháng 12/2021. Cụ thể:

- Công ty TNHH MTV Văn Hòa, mã số doanh nghiệp 0201933888 (Công ty Văn Hòa), trụ sở đăng ký kinh doanh tại số 212 tổ đường 5/1 phường Quán Toan, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng do Phạm Văn Hòa tự đứng tên giám đốc: Tháng 2/2019 Phạm Văn Hòa thuê dịch vụ thành lập Công ty Văn Hòa, công ty hoạt động từ tháng 2/2019 đến tháng 6/2021 thì dừng hoạt động.

- Công ty TNHH xây dựng thương mại và dịch vụ 595, mã số doanh nghiệp 0201272564 (Công ty 595), trụ sở đăng ký kinh doanh tại số 225 đường 208 thôn Vĩnh Khê, xã An Đồng, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng, Giám đốc công ty là Ngô Văn Thịnh, sinh năm 1972, trú tại thôn Hà Nhuận 4, xã An Hòa, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng. Công ty thành lập từ tháng 7/2012 nhưng không có hoạt động gì. Đến tháng 6/2021, Phạm Văn Hòa được một nam giới tên Quang ở An Dương (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đưa cho bộ con dấu cùng các quyền hóa đơn GTGT của công ty và thỏa thuận nếu có khách mua hóa đơn GTGT thì cứ xuất bán, nếu có lợi nhuận thì Hòa sẽ chia cho Quang một phần. Hòa thực hiện việc mua bán trái phép hóa đơn GTGT từ tháng 6/2021 đến tháng 9/2021 thì dừng hoạt động.

- Công ty TNHH thương mại và dịch vụ cơ khí Nhật Minh, mã số doanh nghiệp 0201624304 (Công ty Nhật Minh), trụ sở đăng ký kinh doanh tại: số 12A/461 Bình Kiều 1, phường Đông Hải 2, quận Hải An, thành phố Hải Phòng, giám đốc công ty là Bùi Thế Trung, sinh năm 1969, trú tại: số 03B xóm Trại, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, đến tháng 8/2021 giám đốc công ty được đổi sang tên Đoàn Duy Thủy, sinh năm 1965, trú tại: tổ 7 Sơn Thạch, phường Cẩm Thạch, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Công ty Nhật Minh được thành lập từ tháng 3/2015 nhưng không có hoạt động gì. Đến tháng 8/2021, Hòa được một nam giới tên Vinh ở Hồng Bàng (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đưa cho bộ con dấu và các quyền hóa đơn GTGT của công ty và thỏa thuận nếu có khách mua hóa đơn GTGT thì cứ xuất bán nếu có lợi nhuận Hòa sẽ chia cho Vinh một phần. Ở công ty này Hòa thực hiện việc mua bán trái phép hóa đơn GTGT từ tháng 8/2021 đến tháng 12/2021 thì dừng hoạt động.

- Công ty TNHH đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng Hà Vy, mã số doanh nghiệp 0201789747 (Công ty Hà Vy), trụ sở đăng ký kinh doanh tại: số 06/85 Nam Hải 2, phường Nam Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng; giám đốc công ty là Nguyễn Duy Tuấn, sinh năm 1974, trú tại: số 17A Lô 1/317C Đà Nẵng, phường Vạn Mỹ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng, đến tháng 9/2021 giám đốc công ty được đổi sang tên Đỗ Thị Thọ, sinh năm 1954, trú tại: số 01 phố Nhân Hòa, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Công ty Hà Vy thành lập tháng 6/2017 nhưng chỉ kê khai sử dụng 1-2 hóa đơn mỗi quý. Đến tháng 9/2021 Phạm Văn Hòa được nam giới tên Vinh (đã nêu ở trên) đưa cho bộ con dấu cùng các quyền hóa đơn GTGT của công ty và thỏa thuận nếu có khách mua hóa đơn GTGT thì cứ xuất bán, nếu có lợi nhuận Hòa sẽ chia cho Vinh một phần, Hòa đồng ý và thực hiện việc mua bán trái phép hóa đơn GTGT ở công ty này từ tháng 9/2021 đến tháng 12/2021 thì dừng hoạt động.

Mặc dù tại 04 công ty trên không có hoạt động mua bán hàng hóa dịch vụ trên thực tế nhưng trong thời gian từ tháng 02/2019 đến tháng 12/2021, Phạm Văn Hòa đã xuất bán tổng số 1.572 hóa đơn GTGT ghi không số tiền hàng hóa dịch vụ chưa thuế là 2.197.870.954.704 đồng, gồm: 427 số hóa đơn của Công ty Văn Hòa ghi không số tiền hàng hóa dịch vụ chưa thuế là 657.987.536.594 đồng, 717 số hóa đơn của Công ty 595 ghi không số tiền hàng hóa dịch vụ chưa thuế là 1.054.505.720.044 đồng, 198 số hóa đơn của Công ty Nhật Minh ghi không số tiền hàng hóa dịch vụ chưa thuế là 252.851.618.851 đồng, 230 số hóa đơn của Công ty Hà Vy ghi không số tiền hàng hóa dịch vụ chưa thuế là 232.526.079.215 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn Hòa khai nhận: 04 công ty đều xuất bán hóa đơn GTGT thông qua một người môi giới tên Thu ở Từ Sơn, Bắc Ninh (chưa xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể). Hòa bán hóa đơn cho Thu với giá 1.000.000 đồng trên 01 tỷ đồng tiền hàng hóa, dịch vụ chưa thuế ghi không trên hóa đơn, thu được số tiền là 2.197.870.955 đồng. Thời gian đầu, Thu thông báo lượng hàng hóa, đơn vị mua hàng để Hòa viết hóa đơn GTGT. Đến đầu năm 2021, Thu bảo Hòa gửi toàn bộ hóa đơn, con dấu, chứng từ của Công ty Văn Hòa, Công ty 595, Công ty Nhật Minh, Công ty Hà Vy để Thu tự viết, tự giao dịch ngân hàng; Hòa đồng ý và chuyển toàn bộ hóa đơn, con dấu, chứng từ của cả 04 công ty cho Thu. Khi các công ty tạm dừng hoạt động, không bán hóa đơn GTGT nữa, Hòa đã gặp Thu lấy lại bộ con dấu và giao cho Vũ Thị Nhung (kế toán Hòa thuê) cất giữ, riêng bộ con dấu của công ty 595 Hòa đã đưa lại cho Quang vào tháng 9/2021.

Để hợp thức hóa cho việc bán trái phép hóa đơn của các công ty nêu trên, Phạm Văn Hòa đã mua trái phép 25 hóa đơn GTGT của một số công ty từ đối tượng tên Trọng (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) ghi không số tiền hàng hóa, dịch vụ chưa thuế là 27.130.433.382 đồng với giá mua hóa đơn là 200.000 đồng trên 01 tỷ đồng tiền hàng hóa, dịch vụ chưa thuế ghi không trên hóa đơn, hết số tiền 5.426.087 đồng.

Các công ty đã nộp các khoản thuế tổng cộng là 441.825.139 đồng, trong đó: Công ty Văn Hòa nộp 157.184.077 đồng, Công ty 595 nộp 148.536.205 đồng, Công ty Nhật Minh nộp 49.844.500 đồng, Công ty Hà Vy nộp 86.260.357 đồng.

Các chi phí khác gồm: Trả tiền thuê kế toán Hoa hết 80.000.000 đồng, trả tiền thuê kế toán Vũ Thị Nhung hết 64.000.000 đồng, thuê trụ sở của Công ty Văn Hòa hết số tiền 341.000.000 đồng; in hóa đơn của Công ty Văn Hòa là 2.420.000 đồng, dịch vụ thành lập Công ty Văn Hòa và chi phí dịch vụ thay đổi đăng ký kinh doanh của 03 công ty là 9.600.000 đồng.

Như vậy, từ việc mua bán trái phép hóa đơn GTGT tại 04 công ty trên, Phạm Văn Hòa thu được số tiền là 2.197.870.955 đồng. Sau khi trừ các chi phí cho việc thành lập và hoạt động của các công ty (tổng cộng là 944.271.226 đồng), Phạm Văn Hòa thu lợi bất chính số tiền 1.253.599.729 đồng.

Vũ Thị Nhung khai nhận phù hợp với lời khai của Phạm Văn Hòa về việc được Hòa thuê làm kế toán tại Công ty Văn Hòa từ tháng 10/2020 đến tháng 6/2021, tại Công ty 595 từ tháng 6/2021 đến tháng 9/2021, tại Công ty Hà Vy, Công ty Nhật Minh từ tháng 8/2021 đến tháng 12/2021. Công việc của Nhung là làm báo cáo thuế, nộp tiền thuế cho các công ty trên; ngoài ra Nhung còn giúp Hòa viết khống khoảng 190 số hóa đơn GTGT của Công ty Văn Hòa, làm thủ tục thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh và mở tài khoản ngân hàng của Công ty 595 đồng thời nhờ Hoàng Minh Tuấn (chồng Nhung) đứng tên làm kế toán trưởng tài khoản ngân hàng của Công ty Nhật Minh tại Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển Việt Nam chi nhánh Hải Phòng. Mặc dù biết 04 công ty trên không có hoạt động sản xuất, kinh doanh nhưng Nhung vẫn thực hiện các hành vi giúp sức cho Hòa thực hiện việc mua bán trái phép hóa đơn GTGT và được Hòa trả lương 64.000.000 đồng. Cơ quan điều tra đã xác định được trong thời gian Nhung làm kế toán cho Hòa, Công ty Văn Hòa, Công ty 595, Công ty Hà Vy, Công ty Nhật Minh đã bán trái phép 1.396 số hóa đơn GTGT ghi khống số tiền hàng hóa, dịch vụ chưa thuế là 2.161.328.879.152 đồng.

Cáo trạng số 10/CT-VKS-P1 ngày 28/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Phạm Văn Hòa về tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 203 Bộ luật Hình sự; bị cáo Vũ Thị Nhung về tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước” theo điểm d khoản 2 Điều 203 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 168/2023/HS-ST ngày 14/8/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng quyết định:

Căn cứ điểm d, đ khoản 2, khoản 3 Điều 203; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn Hòa 18 (Mười tám) tháng tù, về tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp Ngân sách Nhà nước”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt tiền bị cáo 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

Căn cứ điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 203; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Thị Nhung 12 (Mười hai) tháng tù về tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp Ngân sách Nhà nước”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm quyết định về xử lý vật chứng, tiền thu lời bất chính, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 25/8/2023, bị cáo Vũ Thị Nhung kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và chuyển sang hình phạt nhẹ hơn.

Ngày 28/8/2023, bị cáo Phạm Văn Hòa kháng cáo giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Phạm Văn Hòa, Vũ Thị Nhung vắng mặt không có lý do;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Phiên tòa được mở lần thứ hai, các bị cáo đều được gửi giấy triệu tập hợp lệ, đề nghị xét xử vắng mặt theo luật định; đồng thời phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, vai trò, hậu quả hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và căn cứ kháng cáo của các bị cáo, kết luận: Bị cáo Phạm Văn Hòa bị xử phạt về tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước” theo điểm d, đ khoản 2, khoản 3 Điều 203 của Bộ luật Hình sự; bị cáo Vũ Thị Nhung bị xử phạt về tội “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước” theo điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 203 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật và mức hình phạt là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết giảm nhẹ đặc biệt mới, đề nghị Hội đồng xét xử: Không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của các bị cáo trong thời hạn luật định, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Phiên tòa được mở lần thứ hai, cả hai bị cáo đã được tổng đạt giấy triệu tập hợp lệ, Hội đồng xét xử căn cứ Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt theo quy định.

[2]. Về hành vi phạm tội: Căn cứ lời khai của bị cáo Phạm Văn Hòa và Vũ Thị Nhung tại Cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm; căn cứ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám xét; vật chứng thu giữ... cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thống nhất với nhận định và kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2019 đến tháng 12/2021, bị cáo Phạm Văn Hòa đã thành lập 01 công ty và nhận bộ con dấu, hóa đơn của 03 công ty mặc dù các công ty không có

hoạt động kinh doanh, nhưng Phạm Văn Hòa có hành vi bán trái phép tổng số 1572 hóa đơn GTGT, tương ứng với số tiền hàng hóa dịch vụ chưa thuế là 2.197.870.954.704 đồng tại 04 công ty, mua trái phép 25 số hóa đơn GTGT, tương ứng với số tiền hàng hóa dịch vụ chưa thuế 27.130.433.382 đồng, thu lợi bất chính số tiền là 1.253.599.729 đồng. Hành vi của Phạm Văn Hòa đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước”, vi phạm tình tiết định khung: “Hóa đơn, chứng từ ở dạng phôi từ 100 số trở lên hoặc hóa đơn, chứng từ đã ghi nội dung từ 30 số trở lên; Thu lợi bất chính 100.000.000 đồng trở lên” theo điểm d, đ khoản 2 Điều 203 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Vũ Thị Nhung với vai trò là kế toán, mặc dù biết công ty của Hoà không có hoạt động sản xuất kinh doanh, nhưng Nhung đã có hành vi giúp sức cho Phạm Văn Hòa bán trái phép tổng số 1.396 số hóa đơn GTGT, ghi khống số tiền hàng hóa, dịch vụ chưa thuế là 2.161.328.879.152 đồng, được trả công 69.000.000 đồng. Hành vi của Vũ Thị Nhung đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách Nhà nước”, vi phạm tình tiết định khung: “Hóa đơn, chứng từ ở dạng phôi từ 100 số trở lên hoặc hóa đơn, chứng từ đã ghi nội dung từ 30 số trở lên” theo điểm d khoản 2 Điều 203 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt các bị cáo nêu trên theo tội danh, điểm, khoản, điều luật như đã nhận định là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trật tự quản lý kinh tế trong lĩnh vực thuế, tài chính, gây thiệt hại cho ngân sách Nhà nước mà còn gây ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất - kinh doanh của các tổ chức kinh tế, các bị cáo lợi dụng chính sách thành lập các công ty mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ nhằm hưởng lợi, gây bức xúc trong nhân dân. Trong vụ án này, bị cáo Hoà là người chủ mưu, trực tiếp thành lập và điều hành 4 công ty, thực hiện việc mua bán trái phép hóa đơn với số lượng lớn, thu lợi bất chính số tiền lớn, có vai trò chính; bị cáo Nhung được bị cáo Hoà thuê làm kế toán tại công ty, thực hiện các hành vi viết khống nội dung trên các hoá đơn GTGT, nên đồng phạm giúp sức tích cực cho Hoà; bị cáo Hoà, Nhung đã nhiều lần bán trái phép hóa đơn, phạm tội 02 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Cấp phúc thẩm đồng tình cần có hình phạt nghiêm, việc cách ly các bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Khi quyết định hình phạt, trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất hành vi phạm tội, hậu quả, vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ của các bị cáo như: Các bị cáo đều chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra, xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phạm Văn Hòa 18 tháng tù; bị cáo Vũ Thị Nhung 12 tháng tù là thoả đáng. Tại cấp phúc thẩm, ngoài các tình tiết giảm nhẹ đã áp dụng, các bị cáo không cung cấp được chứng cứ, tài liệu là tình tiết giảm nhẹ đặc biệt mới, nên không có căn cứ giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Do vậy, áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với các bị cáo.

[4]. Quan điểm đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Xét thấy, các căn cứ và lập luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa có cơ sở, được chấp nhận.

[5]. Về án phí: Các bị cáo kháng cáo không chấp nhận, phải nộp án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn H, Vũ Thị N.

2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 168/2023/HS-ST ngày 14/8/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, cụ thể như sau:

2.1. Căn cứ điểm d, đ khoản 2, khoản 3 Điều 203; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 18 (Mười tám) tháng tù, về tội: “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp Ngân sách Nhà nước”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt tiền bị cáo 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng).

2.2. Căn cứ điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 203; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Vũ Thị N 12 (Mười hai) tháng tù, về tội: “Mua bán trái phép hóa đơn, chứng từ thu nộp Ngân sách Nhà nước”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Phạt tiền bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

3. Về án phí: Các bị cáo Phạm Văn H, Vũ Thị N mỗi người phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Vụ I - TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- Các bị cáo (theo đ/c);
- Lưu HS, PHCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng DL